

Bản án số: 130/2017/HS-ST
Ngày: 23-9- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Xuân Thìn

Ông Nguyễn Hữu Đệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Duy Khoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2017/HSST ngày 08/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/QĐXXST-HS ngày 11/9/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: NĐ, VH, V.Y, Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Ngô Thị Ánh T, sinh năm 1996; Danh chỉ bản số 304 ngày 13/7/2017 của Công an huyện Đông Anh; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/7/2017 đến ngày 07/7/2017. Nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Ông **Ngô Văn L**, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn K, xã N, Đ.A, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h00' ngày 01/7/2017 bị can Nguyễn Văn H điều khiển xe máy, nhãn hiệu Dragon, BKS: 29N4- 6425 tìm đến nhà ông Ngô Văn Th (sinh năm 1970. Trú

tại: Thôn K, xã N, Đ.A, Hà Nội) để xin việc san chiết và bán gas. Do bị can H không nhớ nhà ông Th nên đi vào nhầm nhà ông Ngô Văn L (sinh năm 1973, trú tại: Thôn K, xã N, Đ.A, Hà Nội- là em ruột ông Th). Đến cổng nhà ông L, thấy cổng mở nên bị can H điều khiển xe máy vào sân nhà ông L, dựng xe rồi gọi “Chú ơi” nhiều lần nhưng không ai trả lời. Quan sát thấy cửa chính nhà ông L mở, bị can H đi vào nhà, không có ai trong nhà, thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, màu đen- đỏ, BKS: 30P2-5024 dựng ở gần cầu thang, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Bị can H tiến đến chiếc xe, dắt lùi xe để quay đầu hướng ra cửa chính nhà, khi cách cửa chính khoảng 02m thì ông L về, phát hiện và hô hoán, rồi cùng ông Nguyễn Minh T (sinh năm 1962, trú tại: Thôn KN, xã NK, Đ.A, Hà Nội) bắt quả tang, đồng thời báo Công an huyện Đ.A giải quyết.

Vật chứng thu giữ của bị can Nguyễn Văn H: 01 xe máy nhãn hiệu Dragon, sơn màu nâu, BKS: 29N4-6425; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, kèm sim số 01659860623; 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX, màu đen- đỏ, BKS: 30P2-5024; 01 chùm chìa khóa gồm 05 chìa khóa, trong đó có 01 chìa khóa xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 30P2-5024.

Ngày 04/8/2017 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ.A kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, màu đen- đỏ, BKS: 30P2-5024 trị giá 5.400.000đ (năm triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Chiếc xe máy, nhãn hiệu Wave RSX, màu đen - đỏ, BKS: 30P2-5024 và 01 chùm chìa khóa gồm 05 chìa khóa, là tài sản hợp pháp của ông L. Ngày 14/8/2017 Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho ông L.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Dragon, sơn màu nâu, BKS: 29N4- 6425 là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị Ánh T (sinh năm 1996, trú tại: ĐB, NK, Đ.A, Hà Nội - là vợ bị can H). Ngày 16/8/2017 Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho chị T.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1280, kèm sim trong máy là tài sản của bị can H, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Về dân sự: Ông Ngô Văn L đã nhận lại xe Wave RSX, màu đen - đỏ, BKS: 30P2-5024 và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 01/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Áp dụng Điều 138 khoản 1; Điều 46 khoản 1 điểm g, h, p; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.
- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo không có việc làm.
- Về dân sự: Không phải giải quyết vì tài sản trộm cắp người bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì.
- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả bị cáo 01 điện thoại Nokia 1280, kèm sim trong máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Bị cáo kết hôn với chị Ngô Thị Ánh T ở ĐB, NK, Đ.A nên bị cáo biết ông Ngô Văn Th là chú họ chị T ở cùng xã có cửa hàng san, chiết ga bán. Khoảng 15h00' ngày 01/7/2017 bị cáo đi đến nhà ông Th định xin việc làm (san, chiết ga) nhưng lại đi nhầm sang nhà ông Ngô Văn L (em trai ông Th) mà không biết. Bị cáo thấy cổng, cửa nhà ông L mở nên đi vào và gọi “Chú ơi”, nhưng không có ai ở trong nhà. Bị cáo thấy chiếc xe máy Wave RSX, màu đen - đỏ, BKS: 30P2-5024 dựng ở chân cầu thang trong nhà, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện nên nảy sinh ý định trộm cắp xe. Bị cáo liền dắt xe quay đầu đi ra, khi ra cách cửa nhà khoảng 2m thì ông L về hô hoán và cùng mọi người bắt bị cáo giao cho cơ quan Công an. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h00' ngày 01/7/2017, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 30P2-5024, trị giá 5.400.000đ của ông Ngô Văn L ở KN, NK, Đ.A, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng khi thấy có cơ hội là đã nảy sinh lòng tham và trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm

tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng nào và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo là đối tượng dân công hỏa tuyến tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc; mẹ bị cáo cũng đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự hoàn thành trở về. Việc bị cáo trộm cắp xe máy của ông L cũng chỉ là nhất thời nảy sinh lòng tham chứ không phải có chủ định từ trước. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của chính quyền địa phương và gia đình cũng giúp bị cáo sửa chữa khuyết điểm, trở thành công dân có ích.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 30P2-5024 của ông Ngô Văn L chưa bị H trộm cắp được, Cơ quan điều tra thu giữ và đã trả lại ông L, không ai có yêu cầu gì nên không phải giải quyết về phần dân sự.

[6] Về vật chứng vụ án: Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 1280, kèm sim trong máy vì là tài sản của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự;

- Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 99; Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”:

Xử phạt: **Nguyễn Văn H 08 (tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (mười sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã VH, huyện V.Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

-Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại Nokia 1280, kèm sim trong máy (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 08/9/2017).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đ.A..
- Công an huyện Đ.A.
- Chi cục THADS huyện Đ.A.
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh

